



Đánh đổi giữa tiềm năng dài hạn và tăng trưởng lợi nhuận ngắn hạn

ĐHCĐ 2026: Đánh đổi giữa tiềm năng dài hạn và tăng trưởng lợi nhuận ngắn hạn

Chúng tôi hiện không có khuyến nghị đối với cổ phiếu CMG. Cổ phiếu hiện đang giao dịch ở mức P/E trượt 12 tháng là 14x (thấp hơn bình quân 16x của các công ty công nghệ toàn cầu).

Tóm tắt KQKD 2025 và Kế hoạch kinh doanh 2026

KQKD năm 2025: CMG ghi nhận doanh thu tăng 17% svck và lợi nhuận sau thuế (LNST) tăng 21% svck trong năm 2025. Hai động lực tăng trưởng chính bao gồm **mảng công nghệ và giải pháp** (chiếm gần 50% doanh thu) và **mảng hạ tầng số** (đóng góp hơn 75% lợi nhuận trước thuế). Bên cạnh đó, tăng trưởng còn được hỗ trợ bởi việc tiếp tục mở rộng thị trường quốc tế, phát triển hoạt động giáo dục và đẩy mạnh đầu tư vào các công nghệ mới.

Kế hoạch kinh doanh năm 2026 và chiến lược đến năm 2030

Trong bối cảnh nhu cầu vốn đầu tư vẫn rất lớn, **CMG đặt kế hoạch lợi nhuận năm 2026 khá thận trọng**, với doanh thu đạt 11,4 nghìn tỷ đồng (+19% svck), EBITDA đạt 1,4 nghìn tỷ đồng (+17% svck) và LNST đạt 530 tỷ đồng (+3% svck). Nguyên nhân chủ yếu đến từ kỳ vọng chi phí cố định tăng do công ty đẩy mạnh đầu tư nhằm đảm bảo tăng trưởng trong dài hạn. Riêng trong năm 2026, kế hoạch capex đang đề lên đến 3 nghìn tỷ đồng (gấp 3,5 lần svck), cao hơn đáng kể so với mức bình quân dưới 1 nghìn tỷ đồng/năm trong vòng 10 năm qua. Ngoài việc đang hoàn thiện các dự án hạ tầng trọng điểm như AI Factory, trung tâm dữ liệu, hạ tầng mạng lưới và cơ sở đại học mới, CMG còn cần tiếp tục mở rộng thị trường, phát triển sản phẩm mới và đầu tư vào các công nghệ lõi. Tính đến cuối năm 2025, tỷ lệ nợ vay trên vốn chủ sở hữu đạt 0,9, tăng đáng kể so với mức 0,4-0,5 lần trong giai đoạn 2022-2024.

Những khoản đầu tư này được kỳ vọng sẽ giúp tạo tiền đề để CMG đạt mục tiêu doanh thu vượt 1 tỷ USD vào năm 2030, tương đương tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) trên 20% trong giai đoạn 2026-2030. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng mục tiêu này khá thách thức khi tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 chỉ đạt khoảng 13%, trong khi áp lực đầu tư vẫn lớn và đòn bẩy tài chính ở mức cao. Chuyển đổi AI sẽ là một trụ cột quan trọng trong chiến lược này, trong đó không chỉ liên quan đến việc ứng dụng AI trong nội bộ doanh nghiệp mà còn ở khả năng chuyển hóa các khoản đầu tư AI thành lợi nhuận thực sự, ROI và ứng dụng thực tiễn đối với mỗi ngành nghề khác nhau, thay vì chỉ tập trung vào năng lực tính toán và phát triển các mô hình AI toàn cầu.

Bên cạnh đó, nguồn nhân lực sẽ là yếu tố then chốt hỗ trợ quá trình tăng trưởng của CMG, thể hiện qua kế hoạch ESOP 2026-2027 và việc tiếp tục mở rộng mảng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực.

Bảng 1: Các chỉ tiêu chính

Tỷ đồng	2020	2021	2022	2023	2024	2025
Doanh thu thuần	5.181	6.290	7.664	7.342	8.203	9.561
Tăng trưởng DTT	6,7%	21,4%	21,8%	-4,2%	11,7%	16,6%
Biên lợi nhuận gộp	17,5%	18,8%	18,8%	18,7%	18,2%	18,1%
NPATMI	175	241	310	337	349	413
EPS (VND)	709	951	1.189	1.245	1.331	1.722
Tăng trưởng EPS	22,1%	34,0%	25,1%	4,7%	6,9%	29,4%
Nợ/VCSH (x)	0,5	0,6	0,4	0,5	0,5	0,9
Tỷ suất cổ tức	0,0%	0,0%	1,5%	0,0%	0,0%	0,0%
ROE	10,5%	12,6%	12,2%	12,4%	12,2%	13,3%
P/E (x)	23,0	79,1	21,7	28,5	33,6	20,7
P/B (x)	1,9	3,0	2,4	3,1	3,6	2,5
EV/EBITDA	6,4	9,9	6,9	9,0	10,5	7,5

Nguồn: CMG, SSI Research

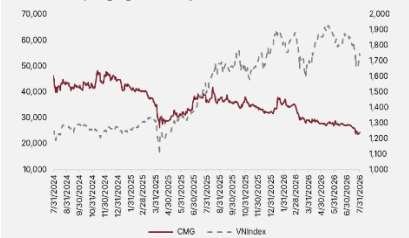
Đào Minh Châu, CFA

Phó giám đốc TTPT

chaudm@ssi.com.vn

Giá CP - VND (04/08/26)	25.400
Vốn hóa (USDmn):	215
SLCP lưu hành (triệu cp):	233
KLGD TB 3 tháng (triệu cp):	0,2
Giá cao/thấp 52T (k VND):	41,8/23,6
GTGD TB 3 tháng (USDmn):	0,3
Tỷ lệ SHNN (%):	36,4
GTNN còn được mua (USDmn):	29,1
Tỷ lệ sở hữu nhà nước (%):	0,0

Biến động giá cổ phiếu



Nguồn: SSI Research

Thông tin cơ bản về công ty

Thành lập năm 1993, Tập đoàn Công nghệ CMC (CMG: HOSE) đã khẳng định vị thế của mình với tư cách là một trong những công ty dịch vụ công nghệ thông tin hàng đầu tại Việt Nam. Công ty hoạt động với 4 khối kinh doanh chủ lực, bao gồm: Khối Công nghệ & Giải pháp, Khối Kinh doanh quốc tế, Khối Hạ tầng số và Khối Nghiên cứu & Giáo dục. CMG hiện đang phát triển hệ sinh thái mở C.OpenAI (một bộ giải pháp chuyên biệt về AI) và cũng là công ty hạ tầng số hàng đầu Việt Nam.

Nhìn lại năm 2025: Tăng trưởng góp phần tạo nền tảng cho vị thế cạnh tranh trong dài hạn

Trong năm 2025, CMG ghi nhận doanh thu đạt 9,6 nghìn tỷ đồng (+17% svck) và LNST đạt 517 tỷ đồng (+21% svck), chủ yếu nhờ vào các mảng công nghệ & giải pháp và hạ tầng số, cùng với hiệu quả vận hành cải thiện với biên lợi nhuận cao hơn. Trong bối cảnh nhu cầu đầu tư dài hạn lớn, kết quả kinh doanh khả quan góp phần giảm bớt áp lực tài chính cho lộ trình đầu tư lớn trong tương lai.

Một số điểm chính theo từng mảng kinh doanh trong năm 2025

Công nghệ & giải pháp tiếp tục là mảng đóng góp lớn nhất, chiếm gần 50% doanh thu của CMG. Mặc dù tăng trưởng doanh thu khiêm tốn do chịu tác động từ sự suy giảm hợp đồng liên quan đến khu vực công, mảng này vẫn ghi nhận sự cải thiện đáng kể về biên lợi nhuận trước thuế, qua đó thúc đẩy lợi nhuận tăng gần 50% svck:

- ✓ Doanh thu từ nhóm khách hàng ngân hàng, dịch vụ tài chính và bảo hiểm (**BFSI**) tăng 13% svck, trong khi doanh thu từ nhóm doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) tăng 14% svck.
- ✓ Ngược lại, doanh thu từ khối cơ quan nhà nước (**GOV**) giảm 16% svck, do thiếu các dự án trọng tâm so với cùng kỳ năm ngoái.
- **Kinh doanh quốc tế:** Bên cạnh việc tiếp tục củng cố vị thế tại các thị trường hiện hữu và mở rộng quan hệ đối tác toàn cầu, CMG đã thành lập pháp nhân tại Mỹ và Malaysia trong năm 2025, đồng thời khai trương công ty tại Đức vào đầu năm 2026. CMG hiện đã hiện diện trên hơn 30 thị trường trên thế giới.
- **Hạ tầng số:** Doanh thu tăng 16% svck, được hỗ trợ bởi nhu cầu gia tăng đối với hạ tầng kết nối, dịch vụ trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây.
- **Giáo dục & phát triển nguồn nhân lực:** Cùng với việc mở rộng chương trình đào tạo và đẩy mạnh ứng dụng AI trong quản trị và giảng dạy, số lượng sinh viên đang theo học tăng lên gần 4.000 sinh viên, so với gần 2.100 sinh viên trong năm 2024. Số lượng tuyển sinh mới đạt 1.536 sinh viên (+90% svck). Nhờ đó, mảng này đã thu hẹp mức lỗ trước thuế xuống 35 tỷ đồng, từ 47 tỷ đồng trong năm 2024.

Bảng 2: KQKD năm 2025

Tỷ đồng	2024	2025	YoY
Doanh thu	8.203	9.561	17%
Công nghệ & Giải pháp	4.004	4.453	11%
Kinh doanh quốc tế	1.283	1.746	36%
Hạ tầng số	3.417	3.970	16%
Giáo dục & Phát triển nguồn nhân lực	64	113	77%
Mảng khác	251	273	9%
Loại trừ doanh thu nội bộ	-815	-994	22%
EBITDA	987	1.179	19%
LNTT	502	612	22%
Công nghệ & Giải pháp	87	130	48%
Kinh doanh quốc	140	148	5%
Hạ tầng số	367	464	27%
Giáo dục & Phát triển nguồn nhân lực	-47	-35	-26%
Other segments	35	31	-11%
Loại trừ LNTT nội bộ	-81	-126	55%
Biên LNTT	6,1%	6,4%	
Công nghệ & Giải pháp	2,2%	2,9%	
Kinh doanh quốc	10,9%	8,5%	
Hạ tầng số	10,7%	11,7%	
Giáo dục & Phát triển nguồn nhân lực	-73,6%	-30,9%	
Mảng khác	14,0%	11,4%	
LNST	427	517	21%
Biên LNST	5,2%	5,4%	

Nguồn: CMG, SSI Research (Năm tài chính bắt đầu từ tháng 4 và kết thúc vào tháng 3. Xem chi tiết mô tả các mảng hoạt động tại Báo cáo của chúng tôi về ĐHCĐ 2025 của CMG, phát hành ngày 31/07/2025).

Kế hoạch kinh doanh năm 2026: Việc đẩy mạnh đầu tư dự kiến gây áp lực lên lợi nhuận và cổ tức

Trong năm 2026, CMG đặt kế hoạch tăng trưởng hai chữ số đối với cả doanh thu và EBITDA, nhưng dự kiến LNTT và LNST chỉ tăng nhẹ, phản ánh áp lực từ chi phí cố định gia tăng liên quan đến kế hoạch đẩy mạnh đầu tư, lên hơn 3 nghìn tỷ đồng (gấp 3,5 lần svck). Điều này cũng phần nào giải thích tại sao biên lợi nhuận kế hoạch giảm ở tất cả các mảng hoạt động. Trong giai đoạn 2020-2025, CMG thường hoàn thành hoặc vượt nhẹ các mục tiêu lợi nhuận đã đề ra.

Chúng tôi cho rằng **kế hoạch đẩy mạnh đầu tư là cần thiết** để hỗ trợ tăng trưởng dài hạn, đặc biệt khi chi phí đầu tư thực tế năm 2025 chỉ đạt gần 1 nghìn tỷ đồng, thấp hơn mục tiêu 1,7 nghìn tỷ đồng. Tuy nhiên, quá trình triển khai có thể đối mặt với nhiều thách thức, khi cao hơn hẳn chi phí đầu tư hàng năm của CMG trong suốt thập kỷ qua, trong khi đòn bẩy tài chính đã tăng đáng kể trong năm 2025, đến từ khoản vay từ dự án đầu tư CCS Hà Nội, một phần trong chiến lược phát triển của công ty. Chúng tôi lưu ý tỷ lệ nợ trên VCSH đã tăng lên 0,9 trong năm 2025, từ mức 0,4-0,5 trong giai đoạn 2022-2024, cho thấy việc tăng VCSH sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì cơ cấu vốn cân bằng để cân đối cho các khoản đầu tư khác trong tương lai.

Với nhu cầu đầu tư lớn như vậy, công ty dự kiến duy trì mức cổ tức bằng cổ phiếu 10% cho năm 2025 thay vì trả bằng tiền mặt. Đối với năm 2026, CMG đề xuất mức cổ tức 9,5%, hình thức chi trả hiện vẫn chưa được quyết định.

Điểm lại KQKD Q1/2026: Chúng tôi nhận thấy KQKD Q1 đã phần nào phản ánh áp lực lợi nhuận được đề cập trong kế hoạch năm 2026, khi doanh thu đạt 2,3 nghìn tỷ đồng (+5% svck) và LNST đạt 101 tỷ đồng (-13% svck). Nguyên nhân chủ yếu là do (1) một phần doanh thu bằng USD không còn được hưởng lợi từ xu hướng USD tăng so với VND như trong Q1/2025, và (2) chi phí khấu hao tăng sau khi Tòa nhà B thuộc dự án CCS Tân Thuận đi vào hoạt động. Tuy nhiên, công ty kỳ vọng lợi nhuận sẽ dần được cải thiện trong các quý tới nhờ hiệu suất khai thác của tòa nhà tăng lên.

Bảng 3: Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Tỷ đồng	2025*	2026G	YoY	Diễn giải
Doanh thu	9.561	11.403	19%	
Công nghệ & Giải pháp	4.558	5.374	18%	- Tập trung phát triển các giải pháp “Made in CMC”. - Tiếp tục triển khai chiến lược “Go Global”, với các thị trường trọng điểm gồm Nhật Bản, Mỹ và khu vực APAC, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng, tích hợp AI. - Nâng cao chất lượng dịch vụ, cải thiện tỷ lệ lấp đầy trung tâm dữ liệu, tiếp tục đầu tư vào hạ tầng trung tâm dữ liệu và mở rộng thị trường quốc tế. - Một số mục tiêu trọng tâm: tuyển mới 2.600 sinh viên (+69% svck), triển khai thêm 6 chương trình đào tạo mới, tiếp tục khuyến khích việc học trực tuyến (E-learning), giảm tỷ lệ bỏ học và tăng cường tích hợp AI vào quá trình đào tạo. - Phát triển nền tảng AI mở, an toàn và tự chủ, đồng thời tiếp tục nâng cấp và mở rộng danh mục sản phẩm liên quan đến AI.
Kinh doanh quốc tế	1.640	2.044	25%	
Hạ tầng số	3.970	4.677	18%	
Giáo dục & Phát triển nguồn nhân lực	113	162	43%	
Công nghệ mới & Công nghệ chiến lược	0	36	n.m	
Màng khác	273	311	14%	
Loại trừ doanh thu nội bộ	-994	-1.201	21%	
EBITDA	1.179	1.384	17%	
LNTT	612	634	4%	
Công nghệ & Giải pháp	132	134	1%	
Kinh doanh quốc tế	148	158	7%	
Hạ tầng số	464	525	13%	
Giáo dục & Phát triển nguồn nhân lực	-35	-56	60%	
Công nghệ mới & Công nghệ chiến lược	-2	-9	286%	
Màng khác	31	1	-97%	
Loại trừ LNTT nội bộ	-126	-119	-5%	
Biên LNTT	6,4%	5,6%		
Công nghệ & Giải pháp	2,9%	2,5%		
Kinh doanh quốc tế	9,0%	7,7%		
Hạ tầng số	11,7%	11,2%		
Giáo dục & Phát triển nguồn nhân lực	-30,9%	-34,4%		
Công nghệ mới & Công nghệ chiến lược	n,m	-25,2%		
Màng khác	11,4%	0,3%		
LNST	517	530	3%	
Biên LNST	5,4%	4,6%		

Nguồn: CMG, SSI Research (*đã phân loại lại)

Bảng 4: Kế hoạch đầu tư năm 2026 (tỷ đồng)

Mảng	2025	2026G	Kế hoạch đầu tư trọng tâm
Công nghệ & Giải pháp	18	102	- Tiếp tục đầu tư vào công nghệ và các giải pháp công nghệ. - Thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện quốc tế tại Thái Lan, Anh (UK), Úc và Mexico.
Kinh doanh quốc tế	49	150	
Hạ tầng số	612	991	- Tăng vốn cho các thị trường gồm Mỹ, Đức, Malaysia và Hàn Quốc. - Đầu tư vào thiết bị CNTT, cơ sở vật chất văn phòng và các công cụ phần mềm. - Nâng cao năng lực công nghệ phục vụ chuyển đổi số. - Đầu tư phát triển AI Factory. - Mở rộng trung tâm dữ liệu CMC Tân Thuận. - Nâng cấp các trung tâm dữ liệu hiện hữu khác. - Đầu tư vào hạ tầng mạng lõi. - Phát triển hạ tầng mạng lõi quốc tế.
Giáo dục & Phát triển nguồn nhân lực	19	534	
Công nghệ mới & Công nghệ chiến lược	43	156	- Cơ sở mới của Trường Đại học CMC tại Tây Mỗ, Hà Nội (Bảng 5). - Cài tạo và nâng cấp các cơ sở đào tạo hiện có. - Đầu tư vào các công nghệ mới như C-AI Legal, nền tảng C-AI và các giải pháp AIoT Edge.
Màng khác	248	1.509	

Tổng	988	3.441
------	-----	-------

Nguồn: CMG, SSI Research

Bảng 5: Danh mục các dự án đầu tư hạ tầng trọng điểm

	Địa điểm	Chức năng	Vốn đầu tư (nghìn tỷ đồng)	Diện tích (m2)	Tổng diện tích sàn(m2)	Cơ sở vật chất	Thời gian hoàn thành (dự kiến)
Tổ hợp Không gian sáng tạo CMC Hà Nội	Hà Nội	Phát triển hệ sinh thái toàn diện gồm trung tâm dữ liệu, khu vực cho R&D, trung tâm đào tạo nhân lực và khu hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	2,2	11.341	90.095	- Trung tâm dữ liệu - Tòa nhà văn phòng tiêu chuẩn hạng B+	Q1/2027
Tổ hợp Không gian sáng tạo CMC Hòa Lạc	Hà Nội	Nghiên cứu và phát triển công nghệ cốt lõi, cung cấp các sản phẩm hạ tầng số và điện toán đám mây tiên tiến	2,3	38.846	~62.000	- Hạ tầng số công nghệ cao - Trung tâm R&D	2027 (Giai đoạn 1)
Trung tâm Dữ liệu CMC Hyperscale DC SHTP (trung tâm dữ liệu quy mô siêu lớn)	TP.HCM	Thúc đẩy chiến lược chuyển đổi AI và "Go Global" của CMG, đồng thời cung cấp hạ tầng dữ liệu quy mô lớn tiên tiến	7,7	30.000	N/A	- Trung tâm dữ liệu (30-50 MW) - Tòa nhà văn phòng	2027 (Giai đoạn 1)
Trường Đại học CMC (cơ sở mới)	Hà Nội	Phát triển mô hình đại học số/đại học AI	0,6	18.900	N/A	- Giảng đường - Khu chức năng phục vụ đào tạo và nghiên cứu	T6/2027

Nguồn: CMG, SSI Research

Chương trình ESOP giai đoạn 2026-2027: Nhân sự là yếu tố cốt lõi cho tăng trưởng

CMG trước đây đã thông qua kế hoạch phát hành 3,6 triệu cổ phiếu ESOP trong giai đoạn 2021-2023. Tuy nhiên, tính đến cuối năm 2025, vẫn còn hơn 2,1 triệu cổ phiếu chưa được phát hành (tương đương gần 1% số cổ phiếu đang lưu hành). Do đó, nhằm khuyến khích, đề cao sự quan trọng của nhân sự chủ chốt trong dài hạn, ĐHCĐ năm 2026 đã thông qua việc tiếp tục triển khai chương trình ESOP cho giai đoạn 2026-2027.

Chiến lược đến năm 2030: Duy trì tăng trưởng doanh thu hai chữ số

Đến năm 2030, CMG đặt mục tiêu doanh thu vượt 1 tỷ USD, tương đương tốc độ tăng trưởng bình quân trên 20%/năm, đồng thời nâng quy mô nhân sự lên hơn 15.000 người (so với 5.825 nhân viên trong cuối năm 2025), trong đó phần lớn nhằm hỗ trợ chiến lược mở rộng hoạt động trên phạm vi toàn cầu. CMG cũng sẽ tiếp tục tập trung phát triển hệ sinh thái C.OpenAI, thúc đẩy chuyển đổi AI và đẩy mạnh phát triển sản phẩm công nghệ, với mục tiêu trở thành một trong những nhà cung cấp giải pháp CNTT và giải pháp số hàng đầu khu vực APAC.

Bảng 6: Kế hoạch doanh thu theo từng mảng đến năm 2030

Tỷ đồng	2025	2030G	2026-2030 CAGR	Diễn giải
Doanh thu	9,561	Hơn 1 tỷ USD	Hơn 20%	- Tập trung phát triển các nền tảng và công nghệ cốt lõi. - Đẩy mạnh ứng dụng AI nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. - Lấy lợi nhuận thực sự, ROI và ứng dụng thực tiễn đối với mỗi ngành nghề làm mục tiêu đầu ra trọng tâm. - Ba trụ cột chiến lược gồm: hệ sinh thái C.OpenAI (mô hình, dữ liệu và nền tảng), C-Product (phát triển các sản phẩm AI) và AI-X (chuyển đổi AI). - Mở rộng sự hiện diện toàn cầu: ✓ Mục tiêu đạt 10.000 nhân sự vào năm 2030 (so với gần 3.000 nhân sự hiện nay). ✓ Mỹ, Nhật Bản, APAC và EU là các thị trường trọng điểm. ✓ Các ngành trọng điểm: ngân hàng, dịch vụ tài chính và bảo hiểm (BFSI), sản xuất, bán lẻ và ô tô. ✓ Tiếp cận khách hàng mới. - Giáo dục: Mục tiêu đạt 10.000 sinh viên vào năm 2030 (cao hơn 2,5 lần so với quy mô hiện tại) và hướng tới đạt điểm hòa vốn vào năm 2028.
Công nghệ & Giải pháp	4,558	Hơn 11,985	Hơn 21%	
Kinh doanh quốc tế	1,640	6,000	29%	
Hạ tầng số	3,970	7,648	14%	
Giáo dục & Phát triển nguồn nhân lực	113	N/A	N/A	
Công nghệ mới & Công nghệ chiến lược	0	N/A	N/A	
Mảng khác	273	N/A	N/A	
Loại trừ doanh thu nội bộ	-994	N/A	N/A	

Nguồn: CMG, SSI Research

CAM KẾT PHÂN TÍCH

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

KHUYẾN NGHỊ

Mua: Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Khả quan: Ước tính tiềm năng tăng giá dưới 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Trung lập: Ước tính tiềm năng tăng giá tương đương so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Kém khả quan: Ước tính tiềm năng giảm giá dưới 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Bán: Ước tính tiềm năng giảm giá lớn hơn hoặc bằng 10 điểm phần trăm so với mức tăng chung của thị trường trong 12 tháng tới.

Trong một số trường hợp, khuyến nghị dựa trên tiềm năng tăng giá 1 năm có thể được điều chỉnh lại theo ý kiến của chuyên viên phân tích sau khi cân nhắc một số yếu tố thị trường có thể làm ảnh hưởng đến giá cổ phiếu trong ngắn hạn và trung hạn.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà SSI cho là đáng tin cậy, tuy nhiên SSI không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kì lúc nào mà không cần thông báo. Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. SSI và các công ty con và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên của SSI và công ty con có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Báo cáo này không được sử dụng dưới bất kỳ mục đích thương mại nào, và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác nếu không được sự đồng ý của SSI. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. SSI có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho SSI. SSI không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Trung tâm phân tích và tư vấn đầu tư

Phạm Lưu Hưng

Giám đốc Trung Tâm phân tích và tư vấn đầu tư

hungpl@ssi.com.vn

SĐT: (+84 – 24) 3936 6321 ext. 8711

Chiến lược thị trường

Đào Minh Châu

Phó giám đốc Trung tâm phân tích và tư vấn đầu tư

chaudm@ssi.com.vn

SĐT: (+84 – 28) 3636 3688

Dữ liệu

Nguyễn Thị Anh Thư

Chuyên viên hỗ trợ

thunta2@ssi.com.vn

SĐT: (+84 – 24) 3936 6321